

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TUẦN 15/04 – 19/04

Cập nhật ngày 21/04/2024

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1,174.85	7.97%
KLGD (trCP)	5,354.43	41.2%
GTGD (tỷ VND)	130,601.05	36.1%
HNX-INDEX	220.80	8.51%
KLGD (trCP)	599.72	27.1%
GTGD (tỷ VND)	12,212.70	24.0%

VNINDEX có tuần giảm điểm mạnh nhất trong hơn 1 năm trở lại đây với 4/4 phiên giảm điểm, áp lực bán tăng mạnh với thanh khoản tăng cao ở hầu hết các nhóm ngành, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn cho thấy sự tích cực hơn bởi dòng tiền cùng mức giảm nhẹ hơn thị trường, nhóm cổ phiếu Chứng khoán, Bất động sản có mức giảm mạnh hơn VNINDEX. Đà bán ròng của khối ngoại có phần thu hẹp khi nhóm này mua ròng trở lại vào phiên cuối tuần. VNINDEX có tuần giảm mạnh -101.75 điểm (-7.97%), kết tuần tại 1,174.85 điểm, thanh khoản giao dịch tăng mạnh trở lại, chỉ số điều chỉnh thử thách trở lại vùng giá 1,150 – 1,160.

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN 15/04 – 19/04

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	277,063,512	24.8%	4,131	6.5	1.5
SHB	241,240,747	15.8%	2,019	5.5	0.8
NVL	220,431,764	1.3%	311	48.5	0.6
VIX	208,904,273	11.6%	1,444	11.8	1.3
MBB	202,088,421	23.5%	3,960	5.8	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	182,781,704	5.7%	688	27.0	1.5
CEO	68,933,648	3.0%	402	47.3	1.6
PVS	50,731,196	7.7%	2,148	18.0	1.4
MBS	30,117,826	13.0%	1,475	18.3	2.3
HUT	27,231,157	0.6%	89	193.1	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	↑ 32.2%	0.2%	27	616.4	1.1
TTE	↑ 21.3%	-0.6%	-65	-	0.9
TNC	↑ 13.3%	9.8%	1,684	33.8	3.3
LPB	↑ 9.8%	19.2%	2,594	7.7	1.5
PGI	↑ 7.0%	0.0%	0	-	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TKU	↑ 40.8%	-6.9%	-780	-	1.5
ATS	↑ 31.6%	0.5%	66	138.0	0.7
ALT	↑ 21.4%	3.2%	1,223	14.4	0.5
THS	↑ 19.2%	5.9%	874	13.5	0.9
SMT	↑ 17.6%	1.5%	201	28.9	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
GEX	5,171,951	1.6%	388	51.5	0.8
SBT	5,154,637	5.3%	741	15.2	0.8
VIX	4,581,973	11.6%	1,444	11.8	1.3
EVF	4,328,621	5.1%	748	18.1	1.1
ASM	3,571,889	2.5%	580	18.9	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	1,303,410	3.0%	402	47.3	1.6
LAS	859,300	10.7%	1,316	16.5	1.7
SHS	702,243	5.7%	688	27.0	1.5
TNG	426,401	12.4%	1,917	10.4	1.2
IDC	336,086	22.6%	4,223	12.9	2.9

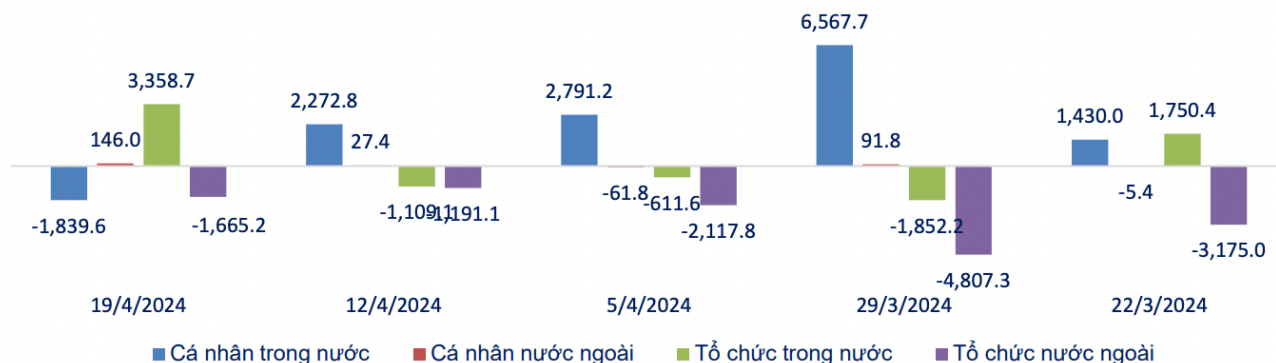
Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	505,813	22.0%	5,910	15.3	3.1
BID	274,191	18.9%	3,773	12.8	2.2
VHM	182,013	20.2%	7,664	5.5	1.0
CTG	175,599	17.0%	3,706	8.8	1.4
GAS	172,485	18.4%	5,053	14.9	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	18,449	7.7%	2,148	18.0	1.4
IDC	17,985	22.6%	4,223	12.9	2.9
HUT	15,262	0.6%	89	193.1	1.3
SHS	15,125	5.7%	688	27.0	1.5
THD	13,398	2.9%	458	75.9	2.2

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	664.05	20.2%	7,664	5.5	1.0
VRE	258.09	12.4%	1,940	11.3	1.4
STB	221.54	18.3%	4,094	6.5	1.1
HDB	185.19	23.6%	3,480	6.6	1.4
VIC	180.81	1.5%	557	80.7	1.2

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	-773.00	8.2%	1,433	12.7	1.0
HPG	-329.62	6.9%	1,175	23.8	1.6
MWG	-260.06	0.7%	115	431.1	3.1
MBB	-227.47	23.5%	3,960	5.8	1.2
SSI	-217.99	10.1%	1,531	22.5	2.2

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	42.52	23.5%	3,960	5.8	1.2
HPG	19.83	6.9%	1,175	23.8	1.6
SSI	13.49	10.1%	1,531	22.5	2.2
NVL	9.85	1.3%	311	48.5	0.6
MSN	6.96	1.1%	293	227.7	2.5

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HVN	-11.41	0.0%	(2,678)	-	-
MSB	-9.76	16.0%	2,322	5.7	0.8
VTP	-6.62	25.6%	3,120	21.9	5.3
CTG	-2.63	17.0%	3,706	8.8	1.4
FRT	-2.60	-18.3%	(2,537)	-	11.2

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	777.06	8.2%	1,433	12.7	1.0
FUEVFNDD	342.38	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	317.22	6.9%	1,175	23.8	1.6
MBB	227.79	23.5%	3,960	5.8	1.2
FPT	177.27	23.4%	5,101	21.9	4.7

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	-177.37	18.3%	4,094	6.5	1.1
VIX	-145.96	11.6%	1,444	11.8	1.3
EIB	-113.24	10.1%	1,244	13.5	1.3
VRE	-71.30	12.4%	1,940	11.3	1.4
SGN	-68.72	24.3%	6,786	10.6	2.4

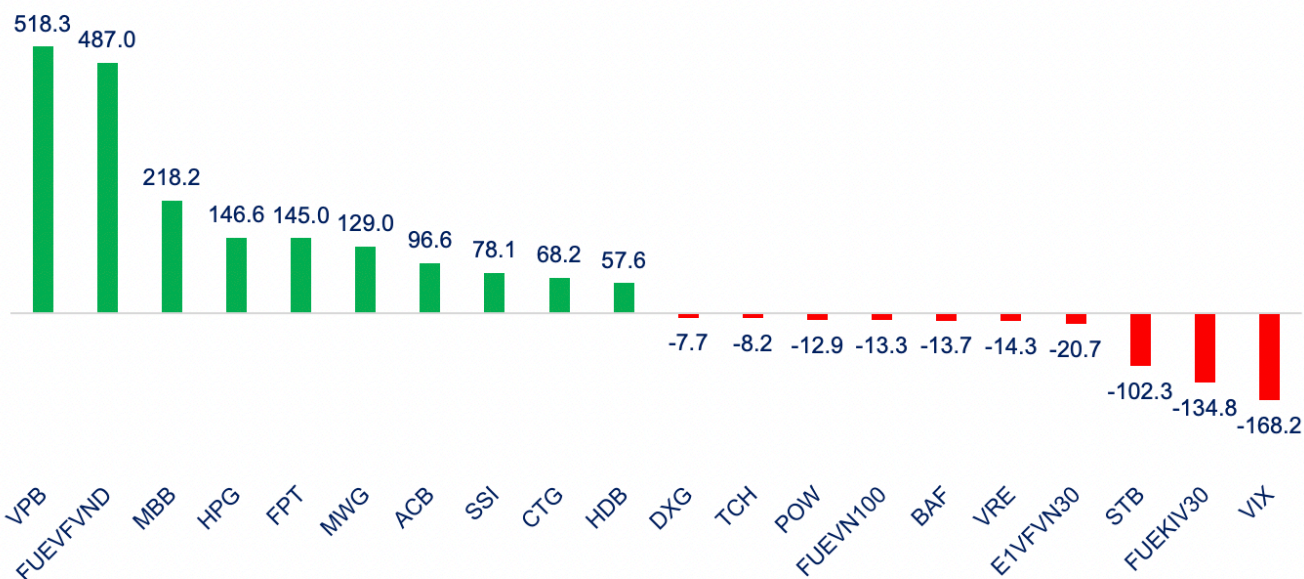
Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GEX	106.59	1.6%	388	51.5	0.8
MWG	93.64	0.7%	115	431.1	3.1
GMD	92.82	25.5%	7,425	10.8	2.5
DIG	84.31	1.5%	195	147.9	2.2
VND	80.57	13.0%	1,661	11.7	1.4

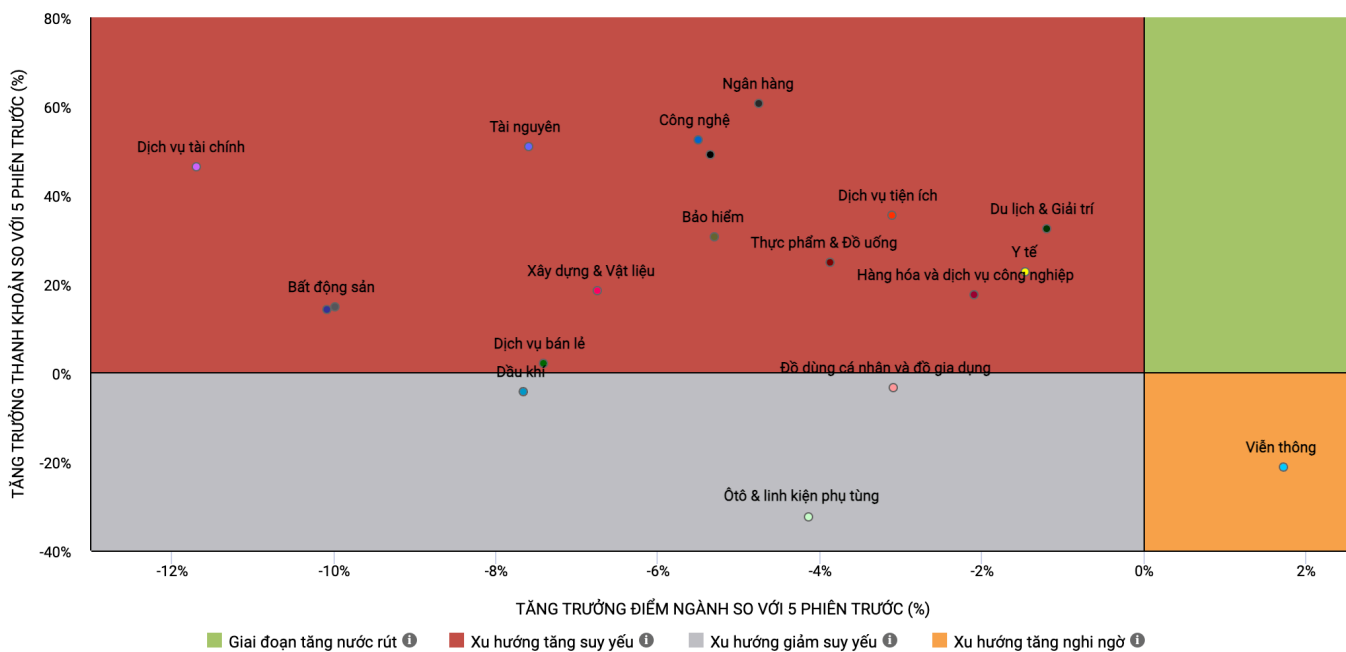
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-680.83	20.2%	7,664	5.5	1.0
FUEVFNDD	-382.24	N/A	N/A	N/A	N/A
CTG	-233.91	17.0%	3,706	8.8	1.4
VIC	-218.34	1.5%	557	80.7	1.2
VRE	-186.23	12.4%	1,940	11.3	1.4

Top cổ phiếu mua/bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Biểu đồ diễn biến dòng tiền



Nguồn: Dstock, SHS, AFB tổng hợp

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TUẦN 22/04 – 26/04



GÓC NHÌN KỸ THUẬT:

VNINDEX có tuần giảm điểm mạnh nhất kể từ tháng 10/2022 khi mất đi hơn -100 điểm (~8%) với thanh khoản tăng khá mạnh ở các phiên giảm điểm, áp lực bán chủ động mạnh ở hầu hết các nhóm ngành vốn hóa lớn như Bất động sản, Ngân hàng, Chứng khoán khiến đà rơi của chỉ số tăng cao. Khỏi ngoại trừ lại mua ròng nhẹ phiên giảm mạnh cuối tuần cùng thanh khoản tăng là số ít điểm tích cực trong tuần qua. Trên đồ thị tuần, **VNINDEX** kết phiên với cây nến đỏ giảm điểm mạnh, biên độ giao dịch lớn, giá đóng cửa giá gần thấp nhất tuần, các chỉ báo MACD, RSI hướng xuống, cảnh báo xu hướng giảm ngắn hạn có thể tiếp diễn.

Chúng tôi cho rằng, VNINDEX nhiều khả năng sẽ tiếp tục xu hướng giảm điểm vào đầu tuần và kỳ vọng hồi phục vào cuối tuần khi mà nhiều nhóm cổ phiếu được chiết khấu giá khá tốt, đi kèm những thông tin tích cực từ BCTC Quý I/24 sẽ giúp các nhóm cổ phiếu dần thu hút dòng tiền và phân hóa tăng điểm trở lại. Chúng tôi cho rằng VNINDEX sẽ cần nhiều thời gian hơn để xác nhận vùng đáy, tuy nhiên lực cầu đang dần quay trở lại quanh vùng giá 1,150 – 1,160. Trong kịch bản tiêu cực, chỉ số điều chỉnh về quanh 1,110 – 1,120 vùng đáy dài hạn của chỉ số. Chúng tôi cho rằng kịch bản hồi phục sẽ có xác suất cao hơn trong tuần này.

Xu hướng Ngắn hạn: Trung lập.

Xu hướng Trung – Dài hạn: Tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:

Với đánh giá **VNINDEX** đang có nhịp điều chỉnh mạnh, tuy nhiên nhận thấy nhiều cổ phiếu đang được chiết khấu về các vùng giá khá hấp dẫn. **ALFABULL** khuyến nghị NĐT có thể canh các nhịp điều chỉnh ngắn quanh vùng 1,150 – 1,160 điểm để canh mở mua gia tăng lại tỷ trọng với danh mục cổ phiếu trung và dài hạn có triển vọng tăng trưởng tốt với các thông tin báo cáo tài chính Quý I/2024 tích cực, nâng tỷ trọng danh mục cổ phiếu lên 70-80% và ưu tiên các vị thế có sẵn hàng.

DANH MỤC CỔ PHIẾU THEO DÕI

MCK	Ngành	Giá hiện tại	Giá theo dõi	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Trạng thái
VHC	Thủy sản	69.50	65.0 – 66.0			Danh mục dài hạn
VCS	VLXD	67.10	60.0 – 61.0			Danh mục dài hạn
HDG	Đa ngành	25.20	24.5 – 25.0			Danh mục dài hạn
MBS	Chứng khoán	25.60	23.0 – 24.5			Danh mục dài hạn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

MCK	Ngày mở vị thế	Giá hiện tại	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá dừng lãi/lỗ	Lãi/lỗ (%)	Trạng thái
PCI	19/04/2024	24.85	24.85	35.0 – 36.0	24.00	-	Nắm giữ và gia tăng vị thế
PVD	19/04/2024	29.30	29.30	33.0 – 34.0	27.50	-	Nắm giữ và gia tăng vị thế
MBS	19/04/2024	25.60	25.60	28.0 – 29.0	24.50	-	Nắm giữ và gia tăng vị thế

Chúng tôi cho rằng với các nhịp điều chỉnh, có thể quan sát với một số nhóm ngành như nhóm *Ngân hàng, Chứng khoán, Năng lượng (Dầu, điện), Thủy sản và Đầu tư công*, ... Đây là những nhóm ngành ALFABULL cho rằng có sự tích cực hơn về những thông tin, dòng tiền thanh khoản trên thị trường.

NOTE: Với danh mục cổ phiếu theo dõi ngắn hạn, dựa trên bộ tiêu chí lọc của ALFABULL, chúng tôi sẽ cập nhật danh mục 1 tháng/lần, nếu có những thay đổi chúng tôi sẽ cập nhật theo diễn biến thị trường hàng ngày. Nhà đầu tư cần chi tiết hơn lộ trình giải ngân vui lòng liên hệ AFB. Trong trường hợp có thay đổi về các vùng giá, AFB sẽ nhanh nhất có thể cập nhật thông tin tới Quý Nhà đầu tư.

DANH MỤC TRUNG - DÀI HẠN

Chúng tôi đánh giá VNINDEX đang có nhiều tín hiệu tích cực trong việc tích lũy tạo đáy trung – dài hạn. Với danh mục trung – dài hạn, Quý NĐT vui lòng liên hệ với AFB để có thông tin về Doanh nghiệp và vùng giá hợp lý để thực hiện giải ngân.

CẬP NHẬT TIN TỨC

Ủy ban Chứng khoán vừa làm việc với FTSE Russell và Morgan Stanley bàn về công tác nâng hạng thị trường	Mới đây, FTSE Russell đã công bố báo cáo phân loại thị trường với việc giữ nguyên Việt Nam trong danh sách theo dõi nâng hạng từ thị trường cận biên (Frontier Markets) lên thị trường mới nổi loại 2 (Secondary Emerging Markets)
Ngân hàng Nhà nước sẽ tăng nguồn cung vàng miếng	Phó thống đốc cho biết Ngân hàng Nhà nước Phạm Thanh Hà cho biết sẽ tăng cung vàng miếng để xử lý tình trạng chênh lệch giữa trong nước và thế giới. Đối với thị trường vàng trang sức, mỹ nghệ, cơ quan này sẽ tạo điều kiện tối đa nhằm đảm bảo đủ nguyên liệu sản xuất, xuất khẩu.
Từ hôm nay (19/4), NHNN công khai bán ngoại tệ can thiệp, tỷ giá bắt đầu hạ nhiệt	Theo ông Quang, đây là biện pháp rất mạnh mẽ của NHNN nhằm đảm bảo giải tỏa tâm lý thị trường, đảm bảo nguồn cung thị trường, nguồn cung ngoại tệ thông suốt, đảm bảo đầy đủ nhu cầu ngoại tệ hợp pháp của nền kinh tế.
IMF: Khó nợ công lớn của Mỹ đe dọa ổn định tài chính toàn cầu	Nợ công của Mỹ ước tính đang ở mức gần 35 nghìn tỉ đô la. Lợi suất cao của trái phiếu Mỹ gây bất ổn tỷ giá ở các nước. IMF cho biết mức chi tiêu tăng, nợ công tăng kết hợp với lãi suất cao ở Mỹ khiến lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ biến động mạnh và duy trì ở mức cao. Lãi suất cao có thể dẫn đến vỡ nợ, gây tổn thất cho ngân hàng và những bên cho vay khác, làm gia tăng bất ổn tài chính.
ĐHCB MB: Kế hoạch tăng trưởng 2024 thận trọng, an toàn, chia cổ tức tỷ lệ 20%	Theo văn kiện đại hội, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, sau khi trích lập các quỹ, lợi nhuận sau thuế năm 2023 còn lại là gần 14.774 tỷ đồng. Ngân hàng dự kiến sử dụng 10.613 tỷ đồng để chia cổ tức cho cổ đông, với hai cấu phần, tổng tỷ lệ 20%. Thứ nhất, MB sẽ dành 2.653 tỷ đồng để chia cổ tức tiền mặt với tỷ lệ 5%. Thứ hai, MB cũng dành 7.959 tỷ đồng để chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15%, giúp vốn điều lệ tăng thêm tương ứng.
Đất Xanh (DXG) muốn chào bán gần 244 triệu cổ phiếu, huy động hơn 3.500 tỷ đồng	Theo đó, Đất Xanh dự kiến chào bán hơn 150 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, với giá chào bán tối thiểu là 12.000 đồng/cp. Tỷ lệ chào bán là 24:5, cổ phiếu chào bán thêm không bị hạn chế chuyển nhượng. Bên cạnh đó, Đất Xanh còn muốn chào bán 93,4 triệu cổ phiếu cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp với giá tối thiểu 18.600 đồng/cp.
VPBank, VIB, Eximbank, SHB... tăng lãi suất tiết kiệm: Lãi suất sắp đồng loạt tăng trở lại?	Kể từ đầu tháng 4 trở lại đây, nhiều ngân hàng điều chỉnh tăng lãi suất tiết kiệm. Đáng chú ý trong đó có một số ngân hàng tư nhân lớn.
Xuất khẩu dệt may đang dần lấy lại đà tăng trưởng	3 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam ước đạt 9,5 tỷ USD, tăng 9,62% so với cùng kỳ năm ngoái. Đáng chú ý, đến thời điểm này, phần lớn các doanh nghiệp dệt may đã có đơn hàng sản xuất đến hết quý 2, thậm chí một số đơn vị đã có đơn hàng đến quý 3/2024...

ALFABULL là đơn vị tư vấn đầu tư độc lập, minh bạch với mục tiêu xây dựng và phát triển một cộng đồng đầu tư giá trị. *ALFABULL* hiện tại là đối tác cùng những tổ chức tài chính cũng như các doanh nghiệp lớn, hy vọng mang lại nhiều sản phẩm đầu tư giá trị dành cho Nhà đầu tư và có thể đồng hành cùng Nhà đầu tư trên Thị trường chứng khoán nói riêng và Đầu tư tài chính nói chung.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo được viết và phát hành bởi đội ngũ phân tích của ALFABULL dựa trên các nguồn thông tin công khai trên phương tiện đại chúng. Thông tin này được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành.

Các nhà đầu tư nên có nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình trước khi ra quyết định đầu tư. Nhóm thực hiện không chịu bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này dưới mọi hình thức.

Trân trọng!

Thông tin liên hệ:

Hotline: 0987.753.767 (Mr. Dat), 0968.402.286 (Ms.Dung), 0963.340.576 (Ms. Tan).

Email: thanhdatt.afb@gmail.com

Website: Alfabull.vn

Link đăng ký trở thành thành viên của AFB: <https://forms.gle/DCySwd21bov3gT8K9>

Link zalo cập nhật tin tức thị trường của AFB: <https://zalo.me/g/vpbefs736>.